

Bản án số: **18/2025/HS-ST**

Ngày: 26 - 08 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Đạt và ông Nguyễn Văn Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian và hình thức xét xử vụ án số 123/TB-TA ngày 21 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn Q, sinh ngày 22/8/1993, tại tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ X, ấp Y, xã D L, tỉnh Đồng Nai (Trước sáp nhập là: Tổ 4, ấp Y, xã D L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn V, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1971; vợ: Lương Thị N, sinh năm 1997; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Hoàng Triệu Th, sinh ngày 06/9/1985, tại tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Phước Sơn, tỉnh Đồng Nai (Trước sáp nhập là: xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước); nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Triệu T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1963; vợ: Lục Thị C, sinh năm 1988; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị bắt tạm giam từ 29/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lương Văn C, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn 2, xã Phước Sơn, tỉnh Đồng Nai (Trước sáp nhập là thôn 2, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ 2, ấp Y, xã D L, tỉnh Đồng Nai (Trước sáp nhập là Tổ 2, ấp Y, xã D L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2024, Triệu Văn Q đi vào trong khu vực rừng thuộc Vườn quốc gia Cát Tiên (không xác định rõ vị trí) thuộc địa phận xã D L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là xã D L, tỉnh Đồng Nai) thì thấy 01 khẩu súng và 50 viên đạn trong 01 túi nylon (không xác định súng và đạn của ai). Sau đó, Q đã mang về nhà cất để sử dụng vào việc săn bắn động vật rừng. Đến khoảng 15 giờ ngày hôm sau, Q mang súng ra sau vườn bắn thử 06 viên đạn, sau đó tiếp tục cất giấu súng đạn bên trong bếp.

Khoảng 17 giờ ngày 23/11/2024, Q và Hoàng Triệu Th bàn bạc cùng đi vào rừng để săn bắt động vật, sau đó Th gặp và rủ Nguyễn Văn L cùng đi. Khi vào rừng thì Q đưa súng, đạn cho Th bắn dọa cho Cheo Cheo sợ còn Q và L đi sau bắt bằng tay. Từ khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23/11/2024 đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 25/11/2024, ba người tiến hành săn bắt động vật rừng, Th đi trước cầm theo súng, đạn và bắn nổ 20 viên đạn, sau đó L và Q dùng tay bắt được 12 con cheo cheo.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/11/2024, khi Q, Th và L mang đồ dùng và số Cheo Cheo bắt được về đến khu vực tiểu khu 8 thuộc địa giới hành chính xã Đắc Lua, huyện Tân Phú (nay là xã D L, tỉnh Đồng Nai) thì bị lực lượng tuần tra của Trạm Kiểm lâm Đa Bông Kua thuộc Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Cát Tiên phát hiện nên cả ba người vứt bỏ hết đồ vật bỏ chạy; Th và L chạy thoát, Q bị lực lượng Kiểm lâm đuổi kịp, giữ người và thu giữ: 01 khẩu súng, 22 viên đạn (02 viên đã bị rút trong lúc bỏ chạy), 12 con Cheo Cheo còn sống, 05 túi cước, 03 đèn pin, 02 con dao, 01 tấm bạt, 04 cái võng và 03 cái nôi.

Ngày 27/11/2024, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L đến Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên trình diện và khai nhận hành vi vi phạm.

Ngày 15/01/2025, Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên chuyển hồ sơ vụ việc “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” đến cơ quan An ninh điều tra để giải quyết theo thẩm quyền cùng các vật chứng: 01 khẩu súng dài 49cm, không nhãn hiệu, ốp cầm tay và báng súng bằng gỗ; 12 viên đạn thể thao co (5,6x15,5)mm.

Kết luận giám định số 7576/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“1. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại, súng bắn được đạn nổ, Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng.

2. 22 (hai mươi hai) viên đạn gửi giám định là loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm; không phải vũ khí quân dụng và có thể sử dụng để bắn được với khẩu súng nêu trên.

3. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm trúng cơ thể người có thể gây Th tích hoặc tử vong.”

Cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Triệu Văn Q và Hoàng Triệu Th về tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tính tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tội danh: Các bị cáo Triệu Văn Q và Hoàng Triệu Th phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên phạt: Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu và giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý và xử lý: 01 khẩu súng dài 49cm, không nhãn hiệu, ốp cầm tay và báng súng bằng gỗ; 12 viên đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm (10 viên đã tiến hành bắn thực nghiệm, không hoàn trả).

- Về các vấn đề khác: Đối với tang vật thu giữ của Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L gồm: 12 cá thể cheo cheo, 05 túi cước, 03 đèn pin, 02 con dao, 01 tấm bạt, 04 cái võng và 03 cái nồi, ngày 24/12/2024 Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L về hành vi “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật rừng (săn bắt động vật rừng thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm nhóm IIB trị giá dưới 3.000.000 đồng)”.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn L có dấu hiệu của tội phạm “Không tố giác tội phạm”, hành vi của Triệu Văn Quyền, Nông Văn Thuyền và Lê Đình Luân có dấu hiệu của tội “Môi giới hối lộ” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định tách hành vi và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản xác minh hiện trường, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 9/2024, Triệu Văn Q có hành vi vận chuyển 01 khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng từ Vườn quốc gia Cát Tiên (thuộc khu vực xã D L, tỉnh Đồng Nai) về nhà tại ấp Y, xã D L, tỉnh Đồng Nai, (trước là xã D L, huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai) cất giấu và sử dụng bắn thử 06 viên đạn. Từ khoảng 17 giờ ngày 23/11/2024, Triệu Văn Q cùng với Hoàng Triệu Th có hành vi bàn bạc, thống nhất về việc tàng trữ, vận chuyển và sử dụng khẩu súng trên để bắn nỏ 20 viên đạn bắt được 12 con Chèo Chèo. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/11/2024, khi đi đến khu vực tiểu khu 8 Vườn quốc gia Cát Tiên (xã D L, tỉnh Đồng Nai) thì bị lực lượng tuần tra Trạm Kiểm lâm Đa Bông Kua thuộc Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Cát Tiên phát hiện, thu giữ khẩu súng trên.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ vũ khí quân dụng, bị cáo Th là người sử dụng vũ khí quân dụng vào việc săn bắn, do đó vai trò đồng phạm trong vụ án của bị cáo Q là cao hơn so với bị cáo Th.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người

dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Đối với bị cáo Th có ông nội được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng C hạng nhì. Do đó, các bị cáo được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về quyết định hình phạt: Các bị cáo phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt, tuy nhiên phạm tội thuộc loại tội nghiêm trọng. Do đó cần quyết định hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện sự nhân văn của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo sự an toàn của cộng đồng và trật xã hội.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng dài 49cm, không nhãn hiệu, ốp cầm tay và báng súng bằng gỗ; 12 viên đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm (10 viên đã tiến hành bắn thực nghiệm, không hoàn trả) là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng. Tuy nhiên không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn cho việc quản lý và sử dụng nên cần tịch thu và giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý và xử lý theo quy định.

[7]. Về vấn đề khác:

Đối với Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L có hành vi săn bắt 12 con Cheo Cheo là động vật rừng thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm nhóm IIB trị giá dưới 3.000.000 đồng, ngày 24/12/2024 Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L, theo Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 12 cá thể cheo cheo, Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên đã thả lại về môi trường tự nhiên theo biên bản ngày 29/11/2024 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 05 túi cước, 03 đèn pin, 02 con dao, 01 tấm bạt, 04 cái võng và 03 cái nồi thu giữ của Triệu Văn Q, Hoàng Triệu Th và Nguyễn Văn L, do đã bị hư hỏng, không có giá trị sử dụng và không bán đấu giá được nên Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên đã tiêu hủy theo biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ngày 25/12/2024 là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn L có dấu hiệu của tội phạm “Không tố giác tội phạm”, hành vi của Triệu Văn Quyền, Nông Văn Thuyền và Lê Đình Luân có dấu hiệu của tội “Môi giới hối lộ” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định tách hành vi và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Lương Văn C là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát số 93L1-442.50, khi bị cáo Q sử dụng xe mô tô biển kiểm soát số 93L1-442.50 di chuyển và mang theo vũ khí quân dụng để săn bắn động vật rừng vào ngày 23/11/2024 thì anh C không biết và không giao xe cho bị cáo Q. Do đó Cơ

quan An ninh điều tra công an tỉnh Đồng Nai không xem xét, xử lý với vai trò đồng phạm đối với Lương Văn C là đúng quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Q và Hoàng Triệu Th phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn Q **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025

- Xử phạt bị cáo Hoàng Triệu Th **01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu và giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý và xử lý: 01 khẩu súng dài 49cm, không nhãn hiệu, ốp cầm tay và báng súng bằng gỗ; 12 viên đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2025 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Triệu Văn Q và Hoàng Triệu Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 8 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn

